

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày: 23-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Võ Việt Nam

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Nguyễn Hoàng Tuấn
Ông Nguyễn Ngọc Bờ

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Trung, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Diệu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Hữu K, sinh năm: 1977 tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Sống lang thang, không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Kim A (chết) và bà Hà Thị Thu H, sinh năm 1955; Có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 và con tên Đặng Thị Tuyết Nh, sinh năm 2003.

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung gia đình tại đường Hậu Giang, phường 11, quận 6, Thành Phố Hồ Chí Minh, học hết lớp sáu nghỉ học, sinh sống nghề buôn bán. Ngày 10/7/1995 bị Tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản công dân” chấp hành xong ngày 15/8/1995. Ngày 30/10/1995 bị Tòa án nhân dân quận 6, Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản công dân” chấp hành xong ngày 12/3/1996. Ngày 04/01/2002 bị Ủy ban nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/3/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 03 năm tù giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; chấp hành xong ngày 05/11/2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 04/12/2019 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Bà Vũ Ngọc T, ông Võ Văn V. Vắng mặt. Bà Hà Thị Thu H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 55 phút ngày 23/10/2019 được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an huyện Châu Phú phối hợp với Công an xã Bình Mỹ bắt quả tang Đặng Hữu K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ số 11, nhà trọ Kim Liên 2, thuộc khu vực ấp BH, xã BM, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Qua làm việc K thừa nhận bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh kéo viền màu đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy do K mua về để sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 bọc nylon trong suốt hàn kín một đầu, có rãnh bóp viền màu đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroin) được gói trong cái khăn tắm để trên bàn trong phòng trọ, 01 (một) cây cân tiểu ly (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong), 01 (một) cây ben trắng bằng kim loại (đã qua sử dụng), 04 (bốn) lưỡi lam hiệu BIC (đã qua sử dụng), 30 (ba mươi) bọc ni lon có rãnh kéo viền màu đỏ, 03 (ba) ông kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu NOKIA, IMEI 1: 358979092220840; IMEI 2: 3358979092220845, có gắn 02 sim số: 098506575 và 0764319701 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong),

Căn cứ kết luận giám định số: 194/KLGT-PC09, ngày 30/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang kết luận:

01 (một) hộp giấy được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã BM, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký, ghi tên Nguyễn Xuân H, Nguyễn Tuấn K, Võ Văn V, Đặng Hữu K. Bên trong có 01 (một) bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh bóp viền màu đỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy, khối lượng: 0,7009 gam (không thấy bảy không không chín gam), loại: Heroin.

Đến ngày 04 tháng 12 năm 2019, K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú bắt tạm giam để điều tra.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa Đặng Hữu K khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 00 ngày 23/10/2019, Đặng Hữu K đi cùng với một người thanh niên lạ mặt, hiện không rõ nhân thân, lai lịch có tên là “T” ở huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đến khu vực Cầu Tôn Đức Thắng thuộc thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang để mua ma túy, K đưa tiền cho T, rồi T đi vào hẻm mua ma túy (heroin) với số tiền là 150.000đồng. Sau khi mua một bọc ma túy (heroin), Tuấn đưa cho K cất giữ, rồi T điều khiển xe chở K đi về, Kiệt đến nhà trọ Kim Liên 2 thuộc ấp BH, xã BM, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang để nghỉ ngơi và lấy một phần ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại Kiệt để trong bọc nylon, đến ngày 23

tháng 10 năm 2019 bị Công an kiểm tra phòng trọ phát hiện thu giữ như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố bị cáo Đặng Hữu K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người sống lang thang, không có tài sản hay thu nhập, không có nơi cư trú nhất định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền để xét xử đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo K thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về sum họp gia đình, hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/10/2019 do Công an xã BM lập; Kết luận giám định số: 194/KLGT-PC09, ngày 30/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh An Giang xác định: 01 (một) hộp giấy được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã BM, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang và các chữ ký, ghi tên Nguyễn Xuân H, Nguyễn Tuấn K, Võ Văn V, Đặng Hữu K. Bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt một đầu có rãnh bóp viền màu đỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy, khối lượng: 0,7009 gam (không phải bảy không không chín gam), loại: Heroin; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án. Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,7009 gam Heroin để sử dụng.

[2.2] Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy Heroin nhằm mục đích sử dụng và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 249 Bộ luật hình sự: Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d)...

2....;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện. Một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được. Chúng được xem là những nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS và còn là cơ sở phát sinh nhiều tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, có đủ sức khỏe, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo

khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại giai đoạn điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt hình.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng sống lang thang, không nơi cư trú nhất định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.6] Đối với người thanh niên tên T là người đã mua ma túy dùm cho Đặng Hữu K, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xử lý làm rõ là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[3.1] Đối với 0,7009 gam Heroin là vật cấm lưu hành; 01 (một) cây cân tiểu ly (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong), 01 (một) cây ben trắng bằng kim loại (đã qua sử dụng), 04 (bốn) lưỡi lam hiệu BIC (đã qua sử dụng), 30 (ba mươi) bọc ni lon có rãnh kéo viền màu đỏ, 03 (ba) ông kim tiêm (đã qua sử dụng), là vật dụng được dùng vào cất giấu ma túy, sử dụng ma túy, vật không có giá trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy.

[3.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu NOKIA, IMEI 1: 358979092220840; IMEI 2: 3358979092220845, có gắn 02 sim số: 098506575 và 0764319701 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong), đã qua sử dụng bị thu giữ, bị cáo xác định đã dùng làm phương tiện phạm tội; nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hữu K: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp niêm phong (Vụ số: 194/KLGT-PC09 ngày 30/10/2019, có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Đăng K và Lê Minh H;
- 01 (một) cây cân tiểu ly (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong);
- 01 (một) cây ben trắng bằng kim loại (đã qua sử dụng);
- 04 (bốn) lưỡi lam hiệu BIC (đã qua sử dụng);
- 30 (ba mươi) bọc ni lon có rãnh kéo viền màu đỏ, 03 (ba) ống kim tiêm (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung quỹ: 01(một) điện thoại di động màu đen hiệu NOKIA, IMEI 1: 358979092220840; IMEI 2: 3358979092220845, có gắn 02 sim số: 098506575 và 0764319701 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đặng Hữu K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Đặng Hữu K có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- CQCSĐT Công an huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Võ Việt Nam

